

Số: 28 /2013/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 23 tháng 4 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về việc lập dự toán, sử dụng, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 69/2009/NĐ-CP ngày 13/8/2009 của Chính phủ quy định bổ sung về quy hoạch sử dụng đất, giá đất, thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư;

Căn cứ Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16/4/2010 của Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 261/TTr-STC ngày 21 tháng 01 năm 2013 ban hành Quy định về việc sử dụng kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về việc lập dự toán, sử dụng, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

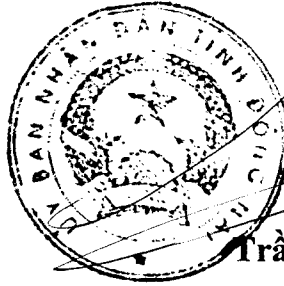
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 40/2007/QĐ-UBND ngày 13/6/2007 của UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về việc sử dụng kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa; thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh;
- Chánh, phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH (KT, các khối).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Minh Phúc

QUY ĐỊNH

Về việc lập, sử dụng, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 28 /2013/QĐ-UBND ngày 23 /4/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về việc lập, sử dụng, quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; các đối tượng khác có liên quan đến việc lập, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Nguồn và mức trích kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

Thực hiện theo Điều 3 Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16/4/2010 của Bộ Tài chính Quy định việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Điều 26 Quyết định số 26/2012/QĐ-UBND ngày 03/4/2012 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định về trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 4. Nội dung chi và mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

1. Nội dung chi: thực hiện theo Điều 4 Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16/4/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

2. Mức chi:

a. Mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện theo Khoản 3, Khoản 4 Điều 5 Thông tư số 57/2010/TT-BTC ngày 16/4/2010 của Bộ Tài chính..

b. Quy định một số mức chi cụ thể như sau:

- Chi cho các ban, ngành, đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng, kiểm kê đất đai, tài sản, họp xét tái định cư, cưỡng chế mức không quá 100.000 đồng/người/ngày.

- Chi gửi thông báo, giấy mời, lập biên bản bàn giao giấy mời, thông báo đến từng hộ dân mức không quá 20.000 đồng/hộ. Mức chi này áp dụng cho cán bộ xã, phường, thị trấn, khu phố, ấp, tổ dân phố, không áp dụng cho cán bộ, nhân viên của Hội đồng Bồi thường và Trung tâm phát triển Quỹ đất.

- Chi hỗ trợ cho cán bộ kiêm nhiệm thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư mức không quá 01 lần lương cơ bản/tháng.

- Chi hỗ trợ cho cán bộ lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư mức không quá 2.000.000 đồng/tháng.

- Chi cho công tác vận động, thuyết phục khi có khiếu nại liên quan đến việc thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Mức chi cho công tác vận động thuyết phục áp dụng theo Quyết định số 09/2007/QĐ-UBND ngày 10/01/2007 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Quy định về mức chi cho Tổ vận động trong công tác bồi thường, giải tỏa khi Nhà nước thu hồi đất.

- Chi hỗ trợ cho các cơ quan, đơn vị với mức trích trên kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường hỗ trợ và tái định cư trừ đi kinh phí được trích của cơ quan thẩm định như sau:

+ Chi cho UBND xã, phường, thị trấn có đất bị thu hồi với tỷ lệ không quá 10%.

+ Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất và cơ quan xác nhận về nhà cửa, vật kiến trúc với tỷ lệ không quá 2%.

Đối với nội dung và mức chi quy định tại Tiết 3, Tiết 4, Điểm b, Khoản 2, Điều này khi thực hiện không được chi trùng lặp.

Điều 5. Lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư

1. Việc lập dự toán và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thực hiện theo niên độ ngân sách.

Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho nhiều dự án, tiểu dự án trên địa bàn thì được điều hoà kinh phí bồi thường của các dự án, tiểu dự án để sử dụng cho việc tổ chức thực hiện bồi thường hỗ trợ và tái định cư.

Hàng năm Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư lập dự toán và báo cáo quyết toán gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định để trình Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt.

2. Cuối năm, Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư rà soát lại phương án bồi thường của từng dự án, tiểu dự án, xác định khối lượng đã thực hiện được trong năm, khối lượng công việc chưa thực hiện, còn phải thực hiện trong năm sau để tính vào khoản thu trong năm và tỷ lệ kinh phí chuyển tiếp sang năm sau để tiếp tục thực hiện công việc bồi thường theo quy định.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm về lập, sử dụng, quyết toán kinh phí

1. Căn cứ vào dự toán được duyệt và thực tế yêu cầu nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phải triển khai, Tổ chức được giao thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư sử dụng và quyết toán kinh phí theo đúng Quy định này.

2. Khi chi tiêu, tổ chức được giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư phải lập đầy đủ chứng từ theo quy định.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa, các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa có ý kiến gửi về Sở Tài chính tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét giải quyết./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Minh Phúc